

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ (60 TÍN CHỈ)

Định hướng Nghiên cứu

Ngành: Ngoại khoa

Mã số: 8720104

1. PHẦN KIẾN THỨC CHUNG: 05 TÍN CHỈ (TC).

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Triết học	3	3	0	BM KHXH-NV
2.	Ngoại ngữ	2	2	0	BM ngoại ngữ

2. PHẦN KIẾN THỨC CƠ SỞ: 08 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Sinh học phân tử	2	2	0	TT Y sinh học phân tử
2.	Y đức – Xã hội học	2	2	0	BM Y đức
3.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	1	1	TT Giáo dục y học
4.	Thống kê y học	2	1	1	BM Thống kê Y học

3. PHẦN KIẾN THỨC NGÀNH: 23 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
Phần bắt buộc: 08 TC					
1.	Ngoại Cơ sở và Cấp cứu bụng	3	2	1	
2.	Chấn thương Chỉnh hình	3	2	1	
3.	Ngoại Thần Kinh	2	2	1	
Phần tự chọn: 15 TC					
1.	Phẫu thuật thực nghiệm	1	0	1	
2.	Chẩn đoán hình ảnh	2	1	1	
3.	Ung thư đại cương	3	3	0	
4.	Gây mê – Hồi sức	3	2	1	
5.	Ngoại Gan – Mật- Tụy	4	2	2	
6.	Hậu môn-Trực tràng	3	2	1	
7.	Chấn thương xương khớp chi trên	4	2	2	
8.	Chấn thương xương khớp chi dưới	4	2	2	
9.	Chấn thương cột sống	2	1	1	
10.	Bệnh lý cơ quan vận động	2	1	1	
11.	Các kỹ thuật cơ bản trong chấn thương chỉnh hình	4	2	2	
12.	Phục hồi chức năng trong chấn thương cơ quan vận động	4	2	2	
13.	Sinh học phân tử và di truyền trong thần kinh	1	1	0	
14.	Giải phẫu hệ thần kinh	4	2	2	
15.	Nội thần kinh.	3	2	1	
16.	Chấn thương thần kinh	4	2	2	

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
17.	Triệu chứng học thần kinh	4	2	2	
18.	Bệnh lý ngoại thần kinh	4	2	2	
19.	Phẫu thuật mạch máu ngoại biên	2	1	1	
20.	Phẫu thuật mạch máu lớn và tĩnh mạch	2	1	1	
21.	Phẫu thuật phổi và màng phổi	2	1	1	
22.	Phẫu thuật trung thất và tuyến giáp	2	1	1	
23.	Phẫu thuật bệnh van tim	2	1	1	
24.	Phẫu thuật bệnh tim bẩm sinh	2	1	1	
25.	Tiết niệu học cơ sở	3	2	1	
26.	Cấp cứu trong tiết niệu học (chấn thương-vết thương và cấp cứu không chấn thương Tiết niệu học)	4	2	2	
27.	Sỏi đường tiết niệu	3	2	1	
28.	Bướu học đường tiết niệu	2	1	1	
29.	Dị tật và bệnh bẩm sinh đường tiết niệu	2	1	1	
30.	Nhiễm khuẩn đường tiết niệu (đặc hiệu và không đặc hiệu)	2	1	1	
31.	Suy thận và các phương pháp lọc máu ngoài thận	2	1	1	
32.	Nam giới học	2	1	1	
33.	Tiết niệu nhi	4	2	2	
34.	Tiêu hóa – Gan mật	4	2	2	
35.	Phẫu thuật sơ sinh	4	2	2	
36.	Ung bướu nhi	4	2	2	
37.	Chấn thương chỉnh hình nhi	2	1	1	
38.	Lồng ngực nhi	2	1	1	

4. PHẦN CHUYÊN ĐỀ NGHIÊN CỨU: 12 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Tiết niệu học	3	2	1	
2.	Ngoại nhi tổng quát- Cấp cứu hồi sức Ngoại nhi	3	2	1	
3.	Phẫu thuật Lồng ngực – Tim mạch	3	2	1	
4.	Ngoại tiêu hóa – thành bụng	3	2	1	

5. LUẬN VĂN: 12 TÍN CHỈ.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Bắc

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ (60 TÍN CHỈ)

Định hướng Ứng dụng

Ngành: Ngoại khoa

Mã số: 8720104

1. PHẦN KIẾN THỨC CHUNG: 05 TÍN CHỈ (TC).

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Triết học	3	3	0	BM KHXH-NV
2.	Ngoại ngữ	2	2	0	BM ngoại ngữ

2. PHẦN KIẾN THỨC CƠ SỞ: 08 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Sinh học phân tử	2	2	0	TT Y sinh học phân tử
2.	Y đức – Xã hội học	2	2	0	BM Y đức
3.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	1	1	TT Giáo dục y học
4.	Thống kê y học	2	1	1	BM Thống kê Y học

3. PHẦN KIẾN THỨC NGÀNH: 35 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
Phần bắt buộc: 10 TC					
1.	Ngoại Cơ sở và Cấp cứu bụng	3	2	1	
2.	Chấn thương Chỉnh hình	3	2	1	
3.	Ngoại Thần Kinh	2	1	1	
4.	Phẫu thuật Lồng ngực – Tim mạch	2	1	1	
Phần tự chọn: 25 TC					
1.	Phẫu thuật thực nghiệm	1	0	1	
2.	Chẩn đoán hình ảnh	2	1	1	
3.	Ung thư đại cương	3	3	0	
4.	Gây mê – Hồi sức	3	2	1	
5.	Ngoại Gan – Mật- Tụy	4	2	2	
6.	Ngoại Tiêu hóa – Thành bụng	4	2	2	
7.	Hậu môn-Trực tràng	3	2	1	
8.	Chấn thương xương khớp chi trên	4	2	2	
9.	Chấn thương xương khớp chi dưới	4	2	2	
10.	Chấn thương cột sống	2	1	1	
11.	Bệnh lý cơ quan vận động	2	1	1	
12.	Các kỹ thuật cơ bản trong chấn thương chỉnh hình	4	2	2	
13.	Phục hồi chức năng trong chấn thương cơ quan vận động	4	2	2	
14.	Sinh học phân tử và di truyền trong thần kinh	1	1	0	
15.	Giải phẫu hệ thần kinh	4	2	2	

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
16.	Nội thần kinh.	3	2	1	
17.	Chấn thương thần kinh	4	2	2	
18.	Triệu chứng học thần kinh	4	2	2	
19.	Bệnh lý ngoại thần kinh	4	2	2	
20.	Phẫu thuật mạch máu ngoại biên	2	1	1	
21.	Phẫu thuật mạch máu lớn và tĩnh mạch	2	1	1	
22.	Phẫu thuật phổi và màng phổi	2	1	1	
23.	Phẫu thuật trung thất và tuyến giáp	2	1	1	
24.	Phẫu thuật bệnh van tim	2	1	1	
25.	Phẫu thuật bệnh tim bẩm sinh	2	1	1	
26.	Tiết niệu học cơ sở	3	2	1	
27.	Cấp cứu trong tiết niệu học (chấn thương-vết thương và cấp cứu không chấn thương Tiết niệu học)	4	2	2	
28.	Sỏi đường tiết niệu	3	2	1	
29.	Bướu học đường tiết niệu	2	1	1	
30.	Dị tật và bệnh bẩm sinh đường tiết niệu	2	1	1	
31.	Nhiễm khuẩn đường tiết niệu (đặc hiệu và không đặc hiệu)	2	1	1	
32.	Suy thận và các phương pháp lọc máu ngoài thận	2	1	1	
33.	Nam giới học	2	1	1	
34.	Tiết niệu nhi	4	2	2	
35.	Tiêu hóa – Gan mật	4	2	2	
36.	Phẫu thuật sơ sinh	4	2	2	
37.	Ung bướu nhi	4	2	2	
38.	Chấn thương chỉnh hình nhi	2	1	1	
39.	Lồng ngực nhi	2	1	1	

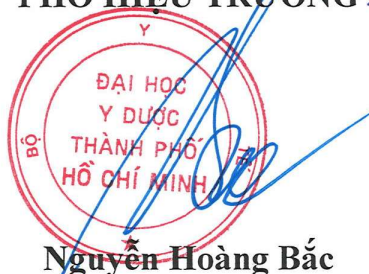
4. PHẦN THỰC TẬP: 06 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần	Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
			Lý thuyết	Thực hành	
1.	Tiết niệu học 1	2	0	2	
2.	Tiết niệu học 2	2	0	2	
3.	Ngoại nhi tổng quát- Cấp cứu hồi sức Ngoại nhi 3	2	0	2	

5. ĐỀ ÁN: 06 TÍN CHỈ.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Hoàng Bắc